

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52/2021/HS-ST**

Ngày: 01-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT – TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Lý
2. Bà Nguyễn Thị Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Minh Sơn - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường xét xử A - Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/TLST - HS ngày 01 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Võ Văn D; tên gọi khác: không; Sinh năm: 1984 tại Bình Dương; Chỗ ở: Ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Cạo mủ cao su; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1953; có vợ Lê Thị Kim N, sinh năm: 1983 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/10/2020, Võ Văn D bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an thị xã Bến Cát. Đến ngày 02/02/2021, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt

*** Bị hại:** Ông Vương Hoàng T, sinh năm: 1970; địa chỉ: Ấp T, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

*** Người làm chứng:** Ông Đậu Văn L. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn D và Đậu Văn L (sinh năm 1972; Nơi thường trú: ấp T, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương) là bạn bè quen biết ngoài xã hội với nhau, L có quen biết với Vương Hoàng T (Sinh năm: 1970; Nơi thường trú: ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương). Ngày 03/9/2020, do không có tiền tiêu xài nên T có hỏi vay tiền của L nhưng L không có nên giới thiệu cho T gặp D để hỏi vay. Sau khi gặp được D và hỏi vay tiền, D đồng ý cho T vay 75.000.000 đồng, thời hạn vay 01 tháng, lãi suất là 04%/tháng (3.000.000 đồng/tháng) và T có đưa cho D giữ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để làm tin, D và T chỉ thỏa thuận bằng miệng chứ không làm hợp đồng. Đến ngày 03/10/2020, T đến gặp D xin lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để chuyển nhượng cho người khác và hứa đến ngày 06/10/2020 sẽ trả tiền gốc và lãi cho D, D đồng ý. Tuy nhiên, đến hạn nhưng chưa chuyển nhượng được đất nên T chưa trả tiền cho D. D nhiều lần gọi điện thoại nhắc nhở và yêu cầu T trả tiền nhưng T lẩn tránh và không nghe máy.

Khoảng 18 giờ ngày 12/10/2020, D điều khiển xe ô tô hiệu Hyundai Elantra màu trắng, biển số 61A-494.25 đến quán cà phê K (địa chỉ: ấp T, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương) để uống nước và đánh bi da. Khi đến quán, D điện thoại kêu L ra quán uống nước, mục đích là để nhờ L gọi điện thoại cho T đến gặp D. Trong lúc đợi L đến quán, D suy nghĩ và bực tức việc T không trả tiền đúng hạn và cố tình lẩn tránh mình nên đã nảy sinh ý định đánh T. Danh đi đến quầy đánh bi da trong quán lấy một cây cơ rồi tháo ra làm 02 đoạn, D cầm đoạn cán cơ dài 74cm đến đặt sát chân ghế ngồi uống nước. Khoảng 10 phút sau, L đến quán và ngồi chung bàn tại vị trí đối diện với D. Lúc này, D kể với L việc anh T không trả nợ đúng hạn và nghe điện thoại của D nên nhờ L điện thoại cho anh T đến gặp D, L đồng ý và điện thoại được cho anh T đến quán gặp D. Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 61R3-3108 đi đến quán cà phê K thì nhìn thấy D và L đang ngồi uống nước. T đi đến bàn và ngồi xuống ghế giữa D và L, D bực tức hỏi T tại sao không nghe điện thoại của D thì T trả lời là tại không nghe. Lúc này, D đứng dậy dùng hai tay đánh liên tiếp 02 cái vào đầu, vị trí hai bên thái dương của anh T, anh T đưa hai tay lên ôm đầu đỡ, D tiếp tục dùng hai tay nắm tóc kéo anh T ngã xuống nền quán, rồi cúi xuống nhặt đoạn cán cơ bida để sẵn dưới ghế dùng hai tay nắm đoạn cơ bida đánh từ trên cao xuống 02 cái, trúng vào cánh tay trái và bả vai trái của anh T. Lúc này, L đứng dậy và chạy đến ôm D can ngăn không cho D đánh anh T nữa. Sau đó, anh T ngồi dậy và ngồi lên ghế thì bị D tiếp tục dùng tay trái đánh 01 cái vào đầu nhưng T kịp đưa tay lên đỡ được, D tiếp tục dùng chân phải đạp mạnh 01 cái hướng vào bụng T nhưng không trúng. Trong lúc D được mọi người can ngăn thì anh T đi ra ngoài điều khiển xe mô tô biển số 61R3-3108 về nhà và được người thân đưa đến Trung tâm y tế thị xã Bến Cát điều trị thương tích. Sau đó, anh T đã đến Công an thị xã Bến Cát trình báo sự việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiến hành thu giữ:

- 01 đoạn cơ bida bằng gỗ, dài 74 cm, một đầu dính đinh ốc bằng kim loại.

- 01 xe ô tô hiệu Hyundai Elantra màu trắng, biển số 61A-494.25.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 489 ngày 14/10/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương sùng nề, bầm tím vùng đầu trên cánh tay trái đã lành. Gãy cổ xương bả vai trái đã cal, còn hạn chế vận động khớp vai trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 489/2020/GĐPY ngày 14/10/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSBC ngày 01/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, truy tố bị cáo Võ Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra, bị hại ông Vương Hoàng T, người làm chứng ông Đậu Văn L thừa nhận diễn biến sự việc đúng như Cáo trạng thể hiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố và thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã rất hối hận về hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Bản Cáo trạng số 37/CT - VKSBC ngày 01/3/2021 của Viện Kiểm sát

nhân dân thị xã Bến Cát truy tố, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 12/10/2021, tại quán cà phê K thuộc ấp T, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương, do có mâu thuẫn từ trước về việc bị hại ông Vương Hoàng T mượn tiền nhưng không trả đúng hạn, Võ Văn D đã có hành vi dùng cán gổ của cây cơ biva đánh vào người anh T, anh T dùng tay đỡ nên gây thương tích trên cánh tay trái và bả vai trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể 16%.

[2.2] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe của công dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng cây cán gổ là hung khí nguy hiểm đánh vào người bị hại có thể gây thương tích cho nạn nhân, nhưng bị cáo thiếu kiềm chế, muốn thể hiện bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Từ những căn cứ nêu trên đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, bản Cáo trạng số 37/CT-VKSBC ngày 01/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo thực hiện: Do mâu thuẫn trong việc bị hại T mượn tiền không trả đúng hạn, nhưng bị cáo không đến cơ quan có thẩm quyền để yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật, lại tự mình giải quyết bằng cách dùng vũ lực xâm hại sức khỏe người khác, thể hiện tính xem thường pháp luật, đồng thời làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, cha mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Cha mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, việc bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh, an toàn xã hội, do đó căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo đồng thời Hội đồng xét xử ấn định thời gian thử thách cho bị cáo theo quy định pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 75.000.000đ, không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Các biện pháp tư pháp:

[9.1] 01 đoạn cơ bida bằng gỗ, dài 74cm, một đầu dính đinh ốc bằng kim loại là công cụ gây án nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9.2] 01 xe ô tô hiệu Hyundai Elantra màu trắng, biển số 61A – 494.25 do Võ Văn Danh là chủ sở hữu. Ngày 01/9/2020 D điều khiển xe đến quán cà phê K. Tuy nhiên sau khi đến quán D mới nảy sinh ý định đánh ông T, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho D là đúng quy định.

[10] Đối với hành vi cho vay tiền của Võ Văn D, mức lãi suất chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng quy định.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[12] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về việc tội danh, hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/4/2021).

Giao bị cáo Võ Văn D cho Ủy ban nhân dân xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn cơ bida bằng gỗ, dài 74cm, một đầu dính dính ốc bằng kim loại.

(Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 16/3/2021 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T.Bình Dương;
- VKSND T. Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã An Điền, TX. Bến Cát;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu H.s; AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Nga